

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ XINH - GARDEN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VÀ DỊCH VỤ XINH - GARDEN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108598561

3. Ngày thành lập: 22/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 31, đường F, Tổ dân phố Thành Trung, Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi để xe đạp, xe máy	5225
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Đại lý du lịch	7911
9.	Điều hành tua du lịch	7912
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
12.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
13.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
16.	Xuất bản phần mềm	5820
17.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (Trừ hoạt động đấu giá)	4610

19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229
20.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Trồng cây mía	0114
23.	Trồng cây lấy sợi	0116
24.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
25.	Trồng cây ăn quả	0121
26.	Trồng cây hồ tiêu	0124
27.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
28.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
29.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
32.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
33.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
34.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
35.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
36.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập) (Trừ hoạt động tư vấn chứng khoán)	7490
37.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
39.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
40.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
43.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
44.	Trồng cây chè	0127
45.	Chăn nuôi gia cầm	0146
46.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
47.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
48.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

49.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
50.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
51.	Trồng cây cao su	0125
52.	Trồng cây cà phê	0126
53.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc	7110
54.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
55.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
56.	Khai thác gỗ	0220
57.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
58.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
59.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
60.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
61.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
62.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
63.	Trồng lúa	0111
64.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
65.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
66.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
67.	Trồng cây điều	0123
68.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
69.	Trồng cây lâu năm khác	0129
70.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
71.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
72.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
73.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN NAM	Thôn Cao Sơn, Xã Cao Thịnh, Huyện Ngọc Lặc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	10,000	173703248	
			Tổng số	18.000	180.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THỊ DUYÊN	Tổ Cửu Việt, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	81.000	810.000.000	45,000	013462556	
			Tổng số	81.000	810.000.000	45,000		
3	PHẠM ĐỨC NGÀ	Tổ Thành Trung, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	81.000	810.000.000	45,000	013062799	
			Tổng số	81.000	810.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/11/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013462556

Ngày cấp: 08/09/2011

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ Cửu Việt, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ Cửu Việt, Thị Trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

